

Bản án số: 97/2019/HSST
Ngày: 09/09/2019

Họ và tên: **Đào Ngọc D**, sinh năm 1975; Nơi đăng ký HKTT: thôn Mạnh Ch, xã An Đ, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam; (Nơi đăng ký tạm trú: thôn Tân Tr, xã Phú C, huyện S, TP.Hà Nội). Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đảng thể): Không; Con ông: Đào Ngọc H (đã chết) và bà: Phạm Thị L; Vợ: Tống Thị Th; Có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013; Theo danh chỉ bản số 119 lập ngày 21/2/2019 tại Công an huyện S thì bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ tạm giam từ ngày 20/2/2019 đến 01/3/2019.

- **Người bị hại:** Anh **Phạm Thế H**, sinh năm 1970(vắng mặt)

Địa chỉ: Số 80 Quán Th, phường Quán Th, quận Ba Đ, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07/11/2018, anh Phạm Thế H (SN 1970, trú tại: số 80 Quán Th, phường Quán Th, quận Ba Đ, TP Hà Nội) làm nghề lái xe taxi Grab chở khách ra Sân bay Quốc tế Nội Bài. Sau khi chở khách đến Sân bay Quốc tế Nội Bài, anh H điều khiển xe ô tô đến bãi đỗ xe ở thôn Tân Tr, xã Phú C, huyện S, TP Hà Nội để chờ đón khách. Tại đây có một người nam giới muốn đi về phố Hàng D; anh H nhận chở người khách trên thì Đào Ngọc D (SN 1975, trú tại: thôn Mạnh Ch, xã An Đ, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam) đi đến không cho anh H chở khách mà yêu cầu khách đi xe trong bãi xe của D. Do đó hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi, xô xát đánh nhau. Anh H đá 01 cái vào sườn trái của D làm D bị ngã ngửa xuống đất. Ngay lúc đó, D nhặt được 01 gậy tre dài khoảng 1,2m, đường kính 02cm, nhô người lên, cầm gậy tre ở tay phải vụt 01 cái trúng vào cổ anh H. Sau đó, D đứng dậy đối diện anh H vụt tiếp cái thứ hai, theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào đỉnh đầu bên trái của anh H, dùng chân phải đạp vào chân anh H làm anh H bị ngã xuống đất. D thấy anh H bị chảy nhiều máu ở đầu nên không đánh nữa và cởi áo đang mặc trên người để băng bó vết thương cho anh H rồi gọi xe taxi đưa anh H đi cấp cứu ở Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương ở xã Kim Chung, huyện Đông Anh, sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức điều trị đến ngày 13/11/2018 ra viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 40/TTPY ngày 10/01/2019 (BL số 62), kết luận thương tích của anh H như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm: 03%;
- Vỡ lún xương đỉnh trái: 08%;
- Ổ đụng dập nhu mô não, xuất huyết trong não vùng đỉnh chằm trái. Xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh trái: 31%;

- Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 38% (Ba mươi tám phần trăm). Tính theo phương pháp cộng lùi.

Quá trình điều tra, bị cáo Đào Ngọc D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT– VKS ngày 12/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố Đào Ngọc Dũng về tội “Cố ý gây thương tích” .

Tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã khai nhận hành vi của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S sau khi phân tích mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, kết luận giữa nguyên quan điểm truy tố nh nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm a,b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị;

Xử phạt bị cáo Đào Ngọc D mức án từ 06 năm đến 07 năm tù về tội " Cố ý gây thương tích" thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam tạm giữ từ ngày 20/2/2019 đến ngày 01/3/2019.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/02/2019, bị cáo D đã bồi thường về dân sự cho anh H số tiền 50.000.000đ. Anh H đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm vật chứng của vụ án nhưng đến nay không thu giữ được.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] **Về nội dung:** Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.....thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Do mâu thuẫn trong việc tranh giành khách đi taxi, khoảng 23 giờ ngày 07/11/2018, tại thôn Tân Tr, xã Phú C, huyện S, Thành phố Hà Nội, Đào Ngọc D và anh Phạm Thế H có xảy ra xô sát và cãi chửi nhau. Trong lúc giằng co nhau anh H có đá vào sườn trái của D làm D ngã ngửa xuống đất. Ngay lúc đó D nhặt được 01 gậy tre dài 1,2m đường kính 02cm đánh anh Phạm Thế H gây thương tích cho anh H với tổn hại sức khỏe 38%.

Hành vi dùng gậy tre là hung khí nguy hiểm đánh vào cổ và vùng đầu anh H gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 38% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự địa phương. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm đánh người bị hại gây thương tích thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó việc đa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà Bộ luật hình sự quy định.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo cha có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 50.000.000đ, sau khi gây thương tích cho người bị hại bị cáo đã chủ động bang bó vết thương và đưa người bị hại đi cấp cứu nhằm làm giảm bớt tác hại của tội phạm, được người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm a,b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhưng dù chiếu cố đến mấy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tang vật của vụ án: Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm vật chứng của vụ án nhưng đến nay không thu giữ được, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/02/2019, gia đình D đã bồi thường về dân sự cho anh H số tiền 50.000.000đ. Anh H đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm a,b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đào Ngọc D 05 (Năm)** năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích” Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 01/03/2019.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Đào Ngọc D đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Phạm Xuân H số tiền 50.000.000đ.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- □n xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đọc bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND H.S;
- Công an H. S;
- THADS H.S;
- Các đơn vị;
- Lu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán

Lê Việt H

